

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC CHIẾU SÁNG SUNRISE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC CHIẾU SÁNG SUNRISE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SUNRISE ARCHITECTURAL LIGHTING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SUNRISE LD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108494379

3. Ngày thành lập: 31/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Tòa nhà VIMECO, lô E9, Đường Phạm Hùng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (Gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém; - Các khóa dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; Nhóm này cũng gồm: - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
2.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
3.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
4.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
5.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
6.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
7.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
8.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
10.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
11.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
12.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
13.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
14.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4662
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4669
20.	Bán buôn tổng hợp	4690
21.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
23.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu - Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
24.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Đại lý, môi giới (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4610
26.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
28.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
29.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410(Chính)

30.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Hoạt động kiến trúc; - Hoạt động đo đạc bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Khảo sát xây dựng; - Thiết kế xây dựng công trình; - Tư vấn thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng; - Khảo sát xây dựng; - Giám sát thi công xây dựng công trình; - Kiểm định xây dựng; - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; Đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; Tư vấn lựa chọn nhà thầu - Tư vấn Thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả lựa chọn nhà thầu, kết quả sơ tuyển; - Thực hiện đánh giá tác động môi trường	7110
31.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
32.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
34.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
35.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
36.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
37.	Phá dỡ	4311
38.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
40.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
41.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Sàn giao dịch bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản.	6820
42.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
43.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu - Hoạt động phiên dịch; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ.	7490
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	8299
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGÔ TRÍ LÊ MINH	Số nhà 43 Đường Nguyễn Đức Cảnh, Phường Hưng Bình, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	1.045.000.000	55,000	182357812	
2	NGUYỄN THANH BÌNH	Số 27/09/191 Đà Nẵng, Phường Cầu Tre, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	855.000.000	45,000	031076000860	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ TRÍ LÊ MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/11/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 182357812

Ngày cấp: 21/02/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 43 Đường Nguyễn Đức Cảnh, Phường Hưng Bình, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 72, ngách 322/17 Đường Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội